

Bản án số: 163/2020/HSST

Ngày: 16/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sơn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Hương

2/ Bà Bùi Thị Cẩm Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ao Minh Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2020/TLST-HS ngày 17/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P (Moon); Sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 19/4 Khu phố A, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thụy Vân C; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 1.

Tiền án:

+ Ngày 07/12/2006, Tòa án nhân dân Quận 7, TP.HCM xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 100/2006/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2006, chấp hành xong án phí hình sự ngày 10/4/2007, hình phạt tù ngày 03/6/2007;

+ Ngày 15/7/2010, Tòa án nhân dân Quận 7, TP.HCM xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 99/2010/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2009, chấp hành xong án phí hình sự ngày 20/8/2010, hình phạt tù ngày 08/6/2013.

+ Ngày 09/9/2014, Tòa án nhân dân Quận 7, TP.HCM xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số

160/2014/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2014, chấp hành xong án phí hình sự ngày 19/8/2015, hình phạt tù ngày 03/6/2018.

Tiền sự:

+ Ngày 25/4/2020, công an phường Tân Phú, Quận 7 kiểm tra phát hiện Nguyễn Hồng P sử dụng ma túy nên lập hồ sơ và ra Quyết định số 651 đưa vào cơ sở xã hội thanh thiếu niên 2. Ngày 02/7/2020, Tòa án nhân dân Quận 7 ra Quyết định 95/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Hồng P vào cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức trong thời gian 21 tháng;

Tạm giam: 31/08/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Bà Bùi Thị Diệu H (có đơn xin vắng mặt) ; HKTT: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú : 78A đường A, khu phố 3, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ X. (vắng mặt)

Địa chỉ : 86 A, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X ký kết hợp đồng với Trung tâm hội nghị tiệc cưới Sapphire số 526 A, phường B, quận C cung cấp nhân viên bảo vệ và phân công Nguyễn Hồng P và Trương Đình S trực tiếp bảo vệ tại nhà hàng Sapphire.

Vào khoảng 07 giờ 55 ngày 06/3/2020, bà Bùi Thị Diệu H là nhân viên nhà hàng Sapphire số 526 A, phường B, quận C điều khiển xe mô tô biển số 60B4-571.85 đến nhà hàng Saphia để làm việc, bà H để xe tại khu vực xe của nhân viên, bà H gửi xe cho bảo vệ, không khóa cổ xe rồi vào nhà hàng làm việc. Nguyễn Hồng P, bảo vệ nhà hàng thấy xe bà H không khóa cổ xe nên nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền tiêu xài nên đến khoảng 16 giờ 40 cùng ngày, P đến xe giật dây điện mở công tắc xe của bà H rồi nổ máy chạy ra khỏi nhà hàng lúc này có ông Trương Đình S trực chung ca bảo vệ với Nguyễn Hồng P nhìn thấy nhưng không biết P lấy xe của bà H đi đâu không rõ.

Đến 17 giờ 10 cùng ngày, bà H ra về đến khu vực để xe thì phát hiện xe đã mất, nên nhờ bảo vệ xem lại camera an ninh thì được biết vào lúc 16 giờ 47 phút cùng ngày, Nguyễn Hồng P mặc đồng phục của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X chạy xe mô tô biển số 60B4-571.85 của bà H từ bãi giữ xe đi ra khỏi nhà hàng, biết bị mất trộm tài sản nên đến công an phường 21, quận Bình Thạnh trình báo sự việc.

Sau khi lấy được xe của bà H, Nguyễn Hồng P chạy xe máy đi đến huyện Bình Chánh thuê khách sạn nghỉ (chưa rõ địa chỉ) và tìm chỗ bán xe nhưng không có ai mua, kiểm tra cốp xe thì Phong phát hiện có 01 giấy CMND, giấy đăng ký xe và 500.000 đồng nên lấy ra cất giữ. Đến ngày 08/3/2020, Phong chạy xe chị H sang Campuchia bán cho 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) được 6.000.000 đồng, sau đó tiêu xài hết.

Ngày 25/4/2020, Công an phường Tân Phú, Quận 7 kiểm tra phát hiện Nguyễn Hồng P sử dụng ma túy nên lập hồ sơ đưa vào cơ sở xã hội thanh thiếu niên 2. Ngày 02/7/2020, Tòa án nhân dân Quận 7 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa P vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc Phú Đức.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Hồng P đã khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như đã nêu trên, mục đích lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài.

Ngày 28/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh có Kết luận định giá tài sản số 206 kết luận: Một xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave Alpha, biển số 60B4-571.85, có giá trị là 13 triệu đồng;

Vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, biển số 60B4-571.85 hiện chưa thu hồi được;
- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận lại hiện trường xảy ra vụ việc, đính kèm theo hồ sơ vụ án;

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra Bị hại Bùi Thị Diệu H yêu cầu Nguyễn Hồng P bồi thường số tiền thiệt hại là 10 triệu đồng.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKSBT ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Phong từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt bị can để tạm giam, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy:

Vào lúc 17 giờ 10 ngày 06/3/2020 tại Trung tâm hội nghị tiệc cưới Sapphire số 526 A, phường B, quận Bình C, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản Bùi Thị Diệu H, Nguyễn Hồng P lén lút lấy trộm tài sản là 01 xe mô tô biển số 60B4 - 571.85 và 500.000 đồng trong cốp xe, mục đích lấy trộm tài sản của bị hại Bùi Thị Diệu H để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 206 ngày 28/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh có kết luận: Một xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave Alpha, biển số 60B4-571.85, có giá trị là 13 triệu đồng. Bị cáo có 03 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hồng Ph đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự, có 03 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không chịu cải tạo bản thân, làm lại cuộc đời, làm người có ích cho xã hội, tìm kiếm những đồng tiền bằng những việc làm chân chính mà lại tiếp tục sa lầy, chỉ vì cần tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo đã tiếp tục hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, xét cần xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, biển số 60B4-571.85 hiện chưa thu hồi được;

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận lại hiện trường xảy ra vụ việc, đính kèm theo hồ sơ vụ án cần lưu vào hồ sơ;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, Bị hại Bùi Thị Diệu H yêu cầu Nguyễn Hồng P bồi thường số tiền thiệt hại là 10 triệu đồng (bao gồm cả số tiền bị mất trong cướp xe là 500.0000 đồng). Tại tòa, Bị hại có đơn xin vắng mặt khi xét xử, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại như ở giai đoạn điều tra là 10.000.000 đồng vì đã được Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X bồi thường và có ý kiến nếu tại phiên tòa Bị cáo phải bồi thường thì Bị hại đồng ý chuyển toàn bộ số tiền bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X. Xét tại Cơ quan điều tra Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X chưa có yêu cầu bồi thường. Tại Tòa, Công ty vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường là 10.000.000 đồng như yêu cầu Bị hại cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng Bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X, kể từ ngày bản án có hiệu lực, Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X có đơn yêu cầu thi hành án và cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành án nếu Bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường số tiền trên thì còn phải trả cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 05 năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 31/08/2020

2/ Ghi nhận việc Bị cáo tự nguyện bồi thường cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X số tiền 10.000.000 đồng, thi hành khoản tiền trên ngay sau khi bản án đã có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X có đơn yêu cầu thi hành án và Cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành án nếu Bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường số tiền trên thì còn phải trả cho Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ X tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với

thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Lưu vào hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận lại hiện trường xảy ra vụ việc.

4/ Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được niêm yết hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sơn Thủy

